**PHỤ LỤC 04**

**NHẬT KÝ PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH THÁNG 10 NĂM 2023**

**TÊN CHỈ SỐ THÀNH PHẦN: CHI PHÍ THỜI GIAN**

**I. THÔNG TIN ĐẦU MỐI**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đơn vị** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Số điện thoại** | **Email** | **Ghi chú** |
| **1. Cơ quan đầu mối phụ trách chỉ số thành phần** | | | | | | | |
| 1 | VP UBND tỉnh |  |  |  |  | Đầu mối chung |
| 2 | VP UBND tỉnh |  |  |  |  | Cán bộ theo dõi |
| **2. Đầu mối đơn vị chủ trì thực hiện chỉ tiêu bên trong** | | | | | | | |
| 1 | Sở Tư pháp |  |  |  |  |  |
| 2 | Sở Nội vụ |  |  |  |  |  |
| 3 | Sở Thông tin và Truyền thông |  |  |  |  |  |
| 4 | Cục thuế tỉnh |  |  |  |  |  |
| 5 | Thanh tra tỉnh |  |  |  |  |  |

**II. NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***STT*** | ***Chỉ tiêu*** | ***Đơn vị chủ trì*** | ***Kết quả***  ***Năm 2022*** | ***Mục tiêu***  ***Năm 2023*** | **Giải pháp thực hiện** | **Kết quả thực hiện**  *(nêu kết quả thực hiện công việc và số liệu cụ thể)* |
| **Điểm số** | **7.52** | **> 7.8** |
| **Thứ hạng** | **24** | **< 12** |
| 1 | Tỷ lệ DN dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện các quy định pháp luật của Nhà nước (%) \* | Sở Tư pháp | 26% | 13% | - Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nhanh, kịp thời với hệ thống văn bản pháp luật; tạo điều kiện cho doanh nghiệp đóng góp ý kiến, tham gia xây dựng pháp luật, tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật, giúp doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả tăng cường năng lực cạnh tranh lành mạnh.  - Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa |  |
| 2 | Cán bộ nhà nước thân thiện (% Đồng ý) | Sở Nội vụ | 88% | 100% | Tổ chức tập huấn kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm |  |
| 3 | Cán bộ nhà nước giải quyết công việc hiệu quả (% Đồng ý) | Sở Nội vụ | 90% | 100% | Tổ chức tập huấn kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm |  |
| 4 | DN không cần phải đi lại nhiều lần để lấy dấu và chữ ký (% Đồng ý) | VPUBND tỉnh | 80% | 100% | Hệ thống hoá, biên tập thủ tục hành chính (TTHC) đang còn hiệu lực thi hành thuộc thẩm quyền giải quyết, niêm yết công khai và tạo mã QRcode tra cứu hướng dẫn điện tử tại bộ phận một cửa các cấp; công khai bản điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và Cổng thông tin điện tử. |  |
| 5 | Thủ tục giấy tờ đơn giản (% Đồng ý) | VPUBND tỉnh | 74% | 95% | Công khai thông tin kịp thời, đầy đủ, rõ ràng các quy định, TTHC (quy trình, các mẫu biểu,...), mức phí, lệ phí (nếu có) và thời gian giải quyết các loại thủ tục tại Trung tâm PVHCC và bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử các cơ quan, địa phương, đảm bảo mọi tổ chức, công dân tiếp cận thuận lợi. |  |
| 6 | Phí, lệ phí được công khai (% Đồng ý) | VPUBND tỉnh | 93% | 100% | Công khai thông tin kịp thời, đầy đủ, rõ ràng các quy định, TTHC (quy trình, các mẫu biểu,...), mức phí, lệ phí (nếu có) và thời gian giải quyết các loại thủ tục tại Trung tâm PVHCC và bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử các cơ quan, địa phương, đảm bảo mọi tổ chức, công dân tiếp cận thuận lợi. |  |
| 7 | Thời gian thực hiện TTHC được rút ngắn hơn so với quy định (% Đồng ý) | VPUBND tỉnh | 79% | 95% | Công khai thông tin kịp thời, đầy đủ, rõ ràng các quy định, TTHC (quy trình, các mẫu biểu,...), mức phí, lệ phí (nếu có) và thời gian giải quyết các loại thủ tục tại Trung tâm PVHCC và bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử các cơ quan, địa phương, đảm bảo mọi tổ chức, công dân tiếp cận thuận lợi. |  |
| 8 | Tỷ lệ DN không gặp khó khăn khi thực hiện TTHC trực tuyến (% Đồng ý) - Biến mới năm 2021 | Sở TT&TT | 70% | 90% | - Các cơ quan, địa phương phối hợp tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký và nộp hồ sơ trực tuyến trên các phương tiện thông tin đại chúng, các kênh tuyên truyền (Cổng thông tin điện tử; Kênh youtube; Zalo OA; Fanpage facebook của cấp huyện, cấp xã và của tỉnh, …)  - Hiệp hội doanh nghiệp cung cấp thông tin đến mạng lưới doanh nghiệp được biết thực hiện |  |
| 9 | Thực hiện TTHC trực tuyến giúp tiết giảm thời gian cho DN (% Đồng ý) - Biến mới năm 2021 | Sở TT&TT | 72% | 95% | - VPUBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị rà soát, cắt giảm thời gian, quy trình giải quyết TTHC;  - Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện: Tăng cường số hoá hồ sơ TTHC, Trả kết quả giải quyết TTHC điện tử…Trung tâm PVHCC, Bộ phận một cửa các cấp tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện DVCTT, do đơn vị phụ trách;  - Hiệp hội doanh nghiệp cung cấp thông tin đến mạng lưới doanh nghiệp được biết thực hiện |  |
| 10 | Thực hiện TTHC trực tuyến giúp tiết giảm chi phí cho DN (% Đồng ý) - Biến mới năm 2021 | Sở TT&TT | 67% | 95% | - Sở Tài chính: tổng hợp tham mưu chính sách giảm phí/lệ phí khi thực hiện DVCTT  - Hiệp hội doanh nghiệp cung cấp thông tin đến mạng lưới doanh nghiệp được biết thực hiện  - Khuyến khích, đẩy mạnh thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh, quốc gia |  |
| 11 | Tỷ lệ DN cho biết nội dung làm việc của các đoàn thanh, kiểm tra bị trùng lặp (%) \* | Thanh tra tỉnh | 13% | 5% | - Triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra đúng theo Danh mục Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2023 đã được phê duyệt. |  |
| 12 | Tỷ lệ DN cho biết bị thanh kiểm tra trên 3 lần một năm - Điều chỉnh năm 2021 \* | Thanh tra tỉnh | 9% | 5% | - Khi triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra, trường hợp phát hiện thấy nội dung, phạm vi thanh tra có chồng chéo, trùng lặp với cơ quan thực hiện chức năng thanh tra khác hoặc Kiểm toán nhà nước, cơ quan tiến hành thanh tra phải báo cáo UBND tỉnh (thông qua Thanh tra tỉnh) để có giải pháp phù hợp tránh chồng chéo, trùng lặp và đảm bảo tính kế thừa trong hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị.  - Việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp (nếu có) phải thực hiện qua Phần mềm hỗ trợ xử lý chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra và quản lý hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh An Giang, để đảm bảo không có chồng chéo, trùng lặp. |  |
| 13 | Tỷ lệ DN nhận thấy cán bộ thanh, kiểm tra lợi dụng thực thi công vụ nhũng nhiễu doanh nghiệp (%) \* | Thanh tra tỉnh | 8% | 3% | Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 457/KH-UBND ngày 26/7/2019 về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc |  |
| 14 | Số giờ thanh, kiểm tra thuế mỗi cuộc  (trung vị) \* | Cục thuế tỉnh | 4 | 2 | Tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ và thực hiện nghiêm các quy định về thanh tra, kiểm tra thuế; thực hiện thanh tra, kiểm tra thuế bằng hình thức điện tử để giảm tiếp xúc trực tiếp với người nộp thuế và giảm thời gian thanh, kiểm tra thuế. |  |